TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÒA THÀNH** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 66/2018/QĐ-TA	*HT, ngày 06 tháng 7 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HT, TỈNH TN

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Ông **Võ Thành Diệp**.

2. Thư ký phiên họp: Ông **Lưu Sử Ngọc Quân**.

Ngày 06 tháng 7 năm 2018, tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh TN, tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 64/2018/QĐ-TA ngày 29 tháng 6 năm 2018 đối với:

Họ và tên: Anh **N.H.H**; Giới tính: Nam; Sinh ngày 17/02/1987; CMND: 264376850; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 6/12; hộ khẩu thường trú: Ấp Đ N 3, xã N S, huyện NS, tỉnh NT; chỗ ở: Không có nơi cư trú ổn định; Nghề nghiệp: Làm Thuê; Tiền án, tiền sự: Không có.

Con ông: Nguyễn H T, sinh năm 1962 và bà Huỳnh T N, sinh năm 1968.

Anh H có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. *Đại diện cơ quan đề nghị*: Ông **Lâm Hữu Bình** - chức vụ: Chuyên viên Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện HT (Theo giấy ủy quyền ngày //2018).

2. *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện HT, tỉnh TN*: Ông Đặng Quốc Sĩ – Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Ngày 23/5/2018 N.H.H bị Công an xã LTN, huyện HT, tỉnh TN mời làm việc, thử nhanh chất ma túy thì cho kết quả dương tính. H trình bày đã nhiều lần sử dụng ma túy, loại ma túy đá, hình thức sử dụng là hút. Ngày 23/5/2018, Công an xã LTN có công văn gửi Trạm y tế xã LTN về việc xác định người nghiện ma túy đối với N.H.H. Tại pH trả lời kết quả của Trạm y tế xã LTN ngày 23/5/2018 xác định N.H.H là người nghiện ma túy tổng hợp (Methaphetamine).

Qua làm việc, H thừa nhận có đăng ký hộ khẩu thường trú tại: Ấp Đ N 3, xã N S, huyện Ninh Sơn, tỉnh Bình Thuận; chỗ ở: Không có nơi cư trú, sống nhiều nơi không ổn định. Do H không có nơi cư trú ổn định nên Ngày 23/5/2018 N.H.H bị Công an xã LTN, huyện HT, tỉnh TN mời làm việc, thử nhanh chất ma túy thì cho kết quả dương tính. H trình bày đã nhiều lần sử dụng ma túy, loại ma túy đá, hình thức sử dụng là hút. Để quản lý cắt cơn, giải độc, tư vấn tâm lý trong thời gian làm thủ tục đưa H vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Ý kiến của đại diện Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện HT:

Căn cứ vào hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc đối với N.H.H do Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã LTN lập đã thể hiện: N.H.H là người nghiện ma túy đá, không có nơi cư trú ổn định. Tại pH trả lời kết quả của Trạm y tế xã LTN ngày 23/5/2018 xác định N.H.H là người nghiện ma túy tổng hợp. Đề nghị Tòa án nhân dân huyện HT, tỉnh TN xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với N.H.H, thời gian từ 12 tháng đến 18 tháng.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện HT: Tòa án nhân dân huyện HT đã tuân thủ theo đúng quy định của Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân về thụ lý hồ sơ, ra quyết định mở phiên họp và trình tự, thủ tục tiến hành phiên họp; đảm bảo cho người tham gia phiên họp thực hiện quyền và nghĩa vụ theo quy định. Đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với N.H.H, thời gian từ 12 tháng đến 18 tháng.

Tại phiên họp, N.H.H thừa nhận bản thân có sử dụng ma túy đá, đồng ý đi cai nghiện và xin thời gian cai nghiện ngắn.

XÉT THẤY:

Sau khi xem xét hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính; sau khi nghe ý kiến của cơ quan đề nghị là Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện HT; sau khi

nghe đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện HT phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân, có đủ cơ sở xác định:

Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã LTN, huyện HT đã lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với N.H.H, hồ sơ đầy đủ và hợp lệ theo quy định tại các Điều 6; 95; 96; 103; 104 của Luật Xử lý vi phạm hành chính; các Điều 3; 4; 8; 9; 11; 12 của Nghị định số 221/2013/NĐ – CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ Quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; điểm 3 khoản 1, điểm 2, 3 khoản 2, Điều 1 của Nghị định 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ Quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

N.H.H biết rõ tác hại của ma túy đá đối với bản thân, đối với con người, cộng đồng và xã hội nhưng vẫn sử dụng và bị nghiện. Để tạo điều kiện cho N.H.H chữa bệnh, lao động, học văn hóa, học nghề nên cần chấp nhận đề nghị của Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện HT, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với N.H.H.

Trong quá trình lập hồ sơ và tại phiên họp, N.H.H thừa nhận có sử dụng trái phép chất ma túy đá, bị nghiện và đồng ý đi cai nghiện. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại Khoản 2 Điều 9 của Luật Xử lý vi phạm hành chính.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 6; Điều 95; Điều 96; Điều 103; Điều 104; Điều 105 của Luật Xử lý vi phạm hành chính; Điều 3; Điều 4; Điều 8; Điều 9; Điều 11; Điều 12 của Nghị định số 221/2013/NĐ – CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ Quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; điểm 3, khoản 1; điểm 2, 3, khoản 2, Điều 1 của Nghị định 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ Quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với N.H.H.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 12 (mười hai) tháng**,** kể từ ngày 23/5/2018. Nơi chấp hành biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh TN.

3. Người bị áp dụng biên pháp xử lý hành chính có quyền kH nại, cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân huyện HT có quyền kháng nghị đối với quyết định của Tòa án trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kH nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có kH nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Công an huyện HT; Phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện HT, tỉnh TN.

Nơi nhận:
- VKS huyện HT;
- Trưởng công an huyện HT;
- Trưởng Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện HT;
- UBND xã LTN;
- Công an xã LTN;
- Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh TN;
- Anh N.H.H;
- Lưu HS**.**

THẨM PHÁN

Đã ký

VÕ THÀNH DIỆP